

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày: 18 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam.
Thẩm phán: Bà Thái Thị Hồng Vân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Tuấn
Ông Phan Xuân Nam
Bà Hoàng Nữ Hảo Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Như Thuần - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Xuân Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2021/TLST-HS ngày 08/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài L, sinh ngày 30/10/1988, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: thành phố Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: Buôn bán chim cảnh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn Văn Tr (đã chết) và mẹ là bà L Thị Q; có vợ là Nguyễn Thị Ánh H và có 01 con (sinh năm 2014); tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/3/2017 bị Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích” nhưng đến nay vẫn chưa nộp phạt; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2021 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Đức V, Luật sư - Công ty Luật TNHH Đại Trí, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế;

Địa chỉ: 07 Tr, phường X, thành phố H; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phan Hữu L2; nơi cư trú: Thôn L, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

2. Chị Vũ Thị Thùy L1; nơi cư trú: Thôn Th, xã Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Thùy H, sinh năm 1996; cư trú tại: 08 Kiệt 343 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đức, thành phố Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 đến 03 giờ ngày 29/7/2021, khi Nguyễn Hoài L đang ở nhà thì có người tên “Trời” (không xác định được nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại nhờ thuê L vào thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế để giao ma túy cho khách hàng với giá 3.000.000 đồng thì L đồng ý. “Trời” cho L biết gói ma túy được cất giấu tại khu vực gần cầu Mỹ Chánh, tỉnh Quảng Trị và hướng dẫn L cách tìm lấy gói ma túy. Khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày, L đón xe taxi để đi vào thành phố Huế. Khi đến khu vực gần cầu Mỹ Chánh, L nói tài xế dừng rồi một mình đi lấy gói ma túy theo như hướng dẫn của đối tượng “Trời”. Sau khi lấy xong, L tiếp tục di chuyển vào hướng huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Trong quá trình ngồi trên xe, L nhìn thấy một túi vải nên lấy và bỏ gói ma túy vào bên trong để cất giấu. Khi đến Chốt kiểm dịch Covid 19 địa phận xã Phong Thu, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị lực lượng chức năng ngăn không cho xe Quảng Trị đi vào thành phố Huế nên L đã gọi điện cho chị Vũ Thị Thùy L1 và nhờ L1 nhắn lại cho anh Phan Hữu L2 là bạn của L1 (do trước đó L liên lạc với L2 không được) đến đón L ở ngã ba Mỹ Chánh, tỉnh Quảng Trị.

Sau đó, khoảng 45 phút, anh L2 điều khiển xe mô tô BKS: 75F1-468.23 (xe của chị Nguyễn Thị Thùy H, là bạn gái anh L2) đến gặp, chở L vào hướng thành phố Huế và xuống xe tại khu vực Km H3-792 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Phong Thu, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế để L đứng chờ người đến nhận hàng còn anh L2 đi xe mô tô về nhà. Đến 08 giờ 05 phút cùng ngày, khi L đang ngồi ven đường Quốc lộ 1A đặt gói ma túy bên cạnh để chờ người đến nhận hàng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 gói ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 414/GĐ ngày 02/8/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định nêu trên có khối lượng 992,86 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

* Về vật chứng của vụ án:

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 992,86 gam, là ma túy loại Methamphetamine;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 1: 351639341750396, số Imei 2: 351639343750394; bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0936106246 và 0702722174, máy đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 352052076167290, mặt sau màu bạc, màn hình bị rạn nứt, bên trong có gắn thẻ sim số 0818047234, máy đã qua sử dụng;

+ 01 túi vải màu bạc, có dây kéo, kích thước 21 x 20cm;

+ 01 gói ni lông màu đen, có dán băng keo đen quấn theo dạng hình hộp, kích thước 16 x 15 x 7,5cm;

+ 01 gói ni lông màu vàng, có quấn băng keo trong, kích thước 16 x 15 x 7,5cm;

+ 01 gói ni lông màu trắng, trên một mặt có ký hiệu chữ “AAA”, kích thước 39,5 x 18cm;

+ 01 mũ bảo hiểm nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của anh Phan Hữu L2:

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu trắng, BKS: 75F1-468.23, số máy: E3N4E104627, số khung: 7610GY104610 (đứng tên chị Nguyễn Thị Thùy H), xe đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, số Imei 1: 860737046220477, số Imei 2: 3860737046220469; bên trong có gắn thẻ sim số 0869613533, máy đã qua sử dụng;

+ 01 mũ bảo hiểm nhựa màu hồng, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của chị Vũ Thị Thùy L1: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 866531046199458, số Imei 2: 866531046199441; bên trong có gắn thẻ sim số 0787711130, máy đã qua sử dụng;

- Ngoài ra, còn thu giữ 01 đĩa DVD chứa file dữ liệu camera an ninh của Công an xã Phong Thu, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại cho anh Phan Hữu L2 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, trả lại cho chị Vũ Thị Thùy L1: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy H 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu trắng, BKS: 75F1-468.23.

Đối với đối tượng tên “Trời” cư trú tại thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, người đã thuê L vận chuyển ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của đối tượng này nhưng không có kết quả. Do đó, sẽ tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS-TTH-P1 ngày 05/11/2021, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài L về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo Nguyễn Hoài L 20 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoài L có luận cứ trình bày: Hành vi của bị cáo L như Viện Kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên cần xem xét cho các bị cáo là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và có ông nội là liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của Nguyễn Hoài L trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; lời khai của những người làm chứng; Bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác của vụ án; có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 08 giờ 05 phút ngày 29/7/2021, tại khu vực Km H3-792 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Phong Thu, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, khi đang đứng đợi để giao ma túy cho người khác thì Nguyễn Hoài L đã bị bắt quả tang cùng với khối lượng ma túy là 992,86 gam Methamphetamine. L khai do cần tiền tiêu xài cá nhân nên trong ngày 29/7/2021 đã đồng ý vận chuyển ma túy cho đối tượng trên “Trời” từ thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị vào thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế để giao cho người khác với số tiền công là 3.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của Nguyễn Hoài L đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: bị cáo Nguyễn Hoài L đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, sự phát triển của giống

nòi. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích” vào năm 2017 nhưng đến nay vẫn chưa nộp phạt, chứng tỏ bị cáo có thái độ chấp hành pháp luật kém.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông nội là Liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng hiện còn thu giữ trong vụ án gồm:

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 992,86 gam được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 06 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 06 chữ ký của Điều tra viên Trương Thanh Minh, 06 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Hoài L, bắt ngày 29/7/2021”;

+ 01 túi vải màu bạc, có dây kéo, kích thước 21 x 20cm;

+ 01 gói ni lông màu đen, có dán băng keo đen quấn theo dạng hình hộp, kích thước 16 x 15 x 7,5cm;

+ 01 gói ni lông màu vàng, có dán băng keo trong, kích thước 16 x 15 x 7,5cm;

+ 01 gói ni lông màu trắng, trên một mặt có ký hiệu chữ “AAA”, kích thước 39,5 x 18cm;

Được niêm phong trong túi niêm phong, ký hiệu PS1-042839, bên ngoài túi niêm phong có chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Trương Thanh Minh, Giám định viên Lê Văn Tường và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

Số ma túy đã thu giữ cần tịch thu tiêu hủy; các túi vải và túi ni lông là những vật dụng mà bị cáo L sử dụng để cất giấu ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 1: 351639341750396, số Imei 2: 351639343750394; bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0936106246 và 0702722174;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 352052076167290, màu bạc, màn hình bị rạn nứt, bên trong có gắn thẻ sim số 0818047234;

Được niêm phong kín bằng phong thư bên ngoài có 01 chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Trương Thanh Minh và 01 chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hoài L và dòng chữ “Điện thoại thu giữ của Nguyễn Hoài L”.

Hai chiếc điện thoại này là phương tiện Nguyễn Hoài L dùng để liên lạc trong việc vận chuyển ma túy, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

+ 01 mũ bảo hiểm nhựa màu đỏ và 01 mũ bảo hiểm nhựa màu hồng; đây là những vật dụng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 54 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài L 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 29/7/2021.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:*

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 992,86 gam được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 06 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 06 chữ ký của Điều tra viên Trương Thanh Minh, 06 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Hoài L, bắt ngày 29/7/2021”;

+ 01 túi vải màu bạc, có dây kéo, kích thước 21 x 20cm;

+ 01 gói ni lông màu đen, có dán băng keo đen quấn theo dạng hình hộp, kích thước 16 x 15 x 7,5cm;

+ 01 gói ni lông màu vàng, có dán băng keo trong, kích thước 16 x 15 x 7,5cm;

+ 01 gói ni lông màu trắng, trên một mặt có ký hiệu chữ “AAA”, kích thước 39,5 x 18cm;

Được niêm phong trong túi niêm phong, ký hiệu PS1-042839, bên ngoài túi niêm phong có chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Trương Thanh Minh, Giám định viên Lê Văn Tường và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ 01 mũ bảo hiểm nhựa màu đỏ và 01 mũ bảo hiểm nhựa màu hồng.

- *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước những vật chứng sau:*

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 1: 351639341750396, số Imei 2: 351639343750394; bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0936106246 và 0702722174;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 352052076167290, màu bạc, màn hình bị rạn nứt, bên trong có gắn thẻ sim số 0818047234;

Được niêm phong kín bằng phong thư bên ngoài có 01 chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Trương Thanh Minh và 01 chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hoài L và dòng chữ “Điện thoại thu giữ của Nguyễn Hoài L”.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế .

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo, người có quyền nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT - Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT - Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT - Huế;
- Sở Tư pháp;
- CQĐT CA tỉnh TT - Huế;
- CQ THAHS CA tỉnh TT - Huế;
- Cục THADS tỉnh TT - Huế;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu HSVA, HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hữu Nam